

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N B
TỈNH N B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP N B, ngày 21 tháng 01 năm 2020.

Số: 02/2020/QĐST- KDTM

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 18/2019/TLST- KDTM ngày 11 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH xăng dầu B H

Địa chỉ: Phòng 314, tòa nhà Thành Đạt 1, số 3 Lê Thánh Tông, phường M T, quận Ng Q, thành phố H Ph

Người đại diện theo pháp luật: bà Hoàng Thị Hải Tr - Giám đốc
Người đại diện theo ủy quyền: ông Phạm Ngọc A, Luật sư (Hợp đồng ủy quyền số 00362- TP/CC-SCC/HĐGD ngày 30/10/2019).

Bị đơn: Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công trình giao thông.

Địa chỉ: Lô C2 khu công nghiệp Khánh Phú, xã N Ph, thành phố N B, tỉnh N B.

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Thanh B- Chủ tịch Hội đồng quản trị.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền còn nợ và trách nhiệm trả nợ:

Tính đến ngày 13 tháng 01 năm 2020 Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công trình giao thông còn nợ Công ty TNHH xăng dầu B H số tiền **416.914.820 đồng** (Bốn trăm mười sáu triệu chín trăm mười bốn nghìn tám trăm hai mươi đồng)

Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công trình giao thông có trách nhiệm thanh toán cho Công ty TNHH xăng dầu B H số tiền còn nợ trên theo các thời điểm như sau:

- Chậm nhất vào ngày 31/3/2020, Công ty cổ phần công trình giao thông thanh toán cho Công ty TNHH xăng dầu B H số tiền 116.914.820 đồng (Một trăm mười sáu triệu chín trăm mười bốn nghìn tám trăm hai mươi đồng).

- Ngày 30/6/2020, Công ty cổ phần công trình giao thông thanh toán cho Công ty TNHH xăng dầu B H số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng)

- Ngày 30/9/2020, Công ty cổ phần công trình giao thông thanh toán cho Công ty TNHH xăng dầu B H số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng)

- Ngày 31/12/2020, Công ty cổ phần công trình giao thông thanh toán cho Công ty TNHH xăng dầu B H số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng)

Nếu đến thời hạn thanh toán của các kỳ trả nợ như trên mà Công ty cổ phần công trình giao thông không thanh toán số tiền phải trả cho Công ty TNHH xăng dầu B H thì còn phải chịu lãi xuất của số tiền chưa thanh toán tương ứng với thời gian chưa thanh toán theo lãi xuất do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định.

Đến ngày 01/01/2021, nếu Công ty cổ phần công trình giao thông không thanh toán hết các khoản nợ thì phải trả toàn bộ số nợ còn lại và lãi xuất của số tiền chưa thanh toán theo quy định của pháp luật cho Công ty TNHH xăng dầu B H

3. Về án phí:

Công ty cổ phần công trình giao thông tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 10.338.000 đồng (Mười triệu ba trăm ba tám nghìn đồng).

Trả lại cho Công ty TNHH xăng dầu B H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.300.000 đồng (Mười triệu ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2018/0001352 ngày 10/12/2019 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Ninh Bình.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự; Luật sư Phạm Ngọc A;
- Viện kiểm sát nhân dân TPNB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thị Phương